

**CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN  
KỸ NGHỆ GỖ TRƯỜNG  
THÀNH**

Số: /2016/TTF-CBTT  
V.v công bố thông tin về việc điều  
chỉnh hồi tố BCTC

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bình Dương, ngày 30 tháng 07 năm 2016

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY  
BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGĐCK TPHCM**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM

- Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN KỸ NGHỆ GỖ TRƯỜNG THÀNH**
- Mã chứng khoán: TTF
- Địa chỉ trụ sở chính: Đường ĐT 747, Khu Phố 7, P.Uyên Hưng, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương
- Điện thoại: (84-0650) 3642004/005
- Fax: (84-0650) 36420006
- Người thực hiện công bố thông tin: **Bà Vũ Tuyết Hằng - Tổng Giám đốc**
- Địa chỉ: 323 Lầu 3, Lô A, C/c43, đường Hồ Văn Huê, Phường 9, Quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh
- Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng): (84-0650) 3642004/005
- Fax: (84-0650) 36420006

Loại thông tin công bố  24 giờ  72 giờ  bất thường  theo yêu cầu  định kỳ:

- Nội dung thông tin công bố (\*): **Công bố thông tin về việc điều chỉnh hồi tố báo cáo tài chính**

Ngày 30/7/2016, Công ty Cổ phần Tập đoàn Kỹ nghệ Gỗ Trường Thành ("Công ty") đã phát hành báo cáo tài chính riêng của Công ty và báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty và các công ty con cho giai đoạn 6 tháng kết thúc ngày 30/6/2016. Theo đó, Ban Giám đốc đã quyết định điều chỉnh hồi tố số liệu của một số khoản mục trên Bảng cân đối kế toán riêng/hợp nhất tại ngày 31/12/2015 như sau:

**Thay đổi của Bảng Cân đối kế toán riêng tại ngày 31/12/2015**

Đơn vị tính: đồng Việt Nam

Mã	Khoản mục trên BCĐKT	Số liệu theo BCĐKT riêng tại ngày 31/12/2015			Ghi chú
		Đã được trình bày trước đây	Sau khi được điều chỉnh hồi tố	Chênh lệch (*)	
137	Dự phòng các khoản phải thu ngắn hạn	(4,908,860,109)	(198,563,303,482)	(193,654,443,373)	1
242	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	39,748,328,280	28,248,328,280	(11,500,000,000)	2
342	Dự phòng phải trả dài hạn	-	2,009,587,500	2,009,587,500	3
421	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	188,238,149,767	(18,925,881,106)	(207,164,030,873)	



(\*) Số liệu chênh lệch điều chỉnh hồi tố được xác định trên cơ sở tham khảo Báo cáo về các thông tin tài chính vào ngày 30 tháng 6 năm 2016 trên cơ sở các thủ tục thỏa thuận trước, được ký giữa Công ty và Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam, đã được phát hành vào ngày 27 tháng 7 năm 2016.

**Chi tiết nguyên nhân chênh lệch chính:**

1. Điều chỉnh giảm Các khoản phải thu 193 tỷ do trích lập bổ sung dự phòng phải thu khó đòi theo quy định tại Thông tư số 228/2009/TT-BTC và Thông tư số 89/2013/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành ngày lần lượt vào ngày 7 tháng 12 năm 2009 và ngày 28 tháng 6 năm 2013.
2. Điều chỉnh do đánh giá lại hợp đồng có rủi ro lớn với số tiền là 11,5 tỷ
3. Trích bổ sung chi phí trợ cấp mất việc làm với số tiền 2 tỷ.

**Thay đổi của Bảng Cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31/12/2015**

Đơn vị tính: đồng Việt Nam

Mã	Khoản mục trên BCDKT	Số liệu theo BCDKT hợp nhất tại ngày 31/12/2015			Ghi chú
		Đã được trình bày trước đây	Sau khi được điều chỉnh hồi tố	Chênh lệch (*)	
130	Các khoản phải thu ngắn hạn	1,078,891,706,723	861,276,830,300	(217,614,876,423)	1
140	Hàng tồn kho	2,296,856,163,607	2,297,561,529,207	705,365,600	5
220	Tài sản cố định	485,684,250,918	482,025,372,409	(3,658,878,509)	2
240	Tài sản dở dang dài hạn	257,318,232,189	245,818,232,189	(11,500,000,000)	3
250	Các khoản đầu tư dài hạn	179,681,351,402	202,883,688,578	23,202,337,176	4
	Các khoản mục khác	291,508,882,968	295,421,197,185	3,912,314,217	5
300	Nợ phải trả	(2,750,873,364,820)	(2,819,418,907,729)	(68,545,542,909)	5
	Tài sản thuần	1,839,067,222,987	1,565,567,942,139	(273,499,280,848)	

(\*) Số liệu chênh lệch điều chỉnh hồi tố được xác định trên cơ sở tham khảo Báo cáo về các thông tin tài chính vào ngày 30 tháng 6 năm 2016 trên cơ sở các thủ tục thỏa thuận trước, được ký giữa Công ty và Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam, đã được phát hành vào ngày 27 tháng 7 năm 2016.

**Chi tiết nguyên nhân chênh lệch chính:**

1. Điều chỉnh giảm Các khoản phải thu chủ yếu do trích lập bổ sung dự phòng phải thu khó đòi 193 tỷ theo quy định tại Thông tư số 228/2009/TT-BTC và Thông tư số 89/2013/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành ngày lần lượt vào ngày 7 tháng 12 năm 2009 và ngày 28 tháng 6 năm 2013. Chênh lệch còn lại khoản 24 tỷ chủ yếu liên quan đến các khoản mục phân loại và khác như trình bày tại mục 5 dưới đây
2. Điều chỉnh giảm Tài sản cố định 3,6 tỷ do chênh lệch thiếu theo kết quả kiểm kê TSCĐ thực tế với số tiền 2,7 tỷ và trích bổ sung khấu hao 0,9 tỷ.

005306  
CÔNG TY CỔ PHẦN  
ÁP DỤNG CÔNG NGHỆ  
LƯƠNG THÀ  
YÊN-T.Đ

3. Điều chỉnh giảm Tài sản dở dang dài hạn do đánh giá lại hợp đồng có rủi ro lớn với số tiền 11,5 tỷ.
4. Điều chỉnh tăng Các khoản đầu tư 23 tỷ do hợp nhất thêm khoản đầu tư dài hạn khác của một công ty con được hợp nhất bổ sung.
5. Các khoản điều chỉnh này chủ yếu liên quan đến các bút toán bù trừ, phân loại lại công nợ giữa công nợ phải thu, phải trả và trích bổ sung khấu hao, lãi vay, tiền thuê đất, chi phí thuế TNDN hoãn lại...

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

- Nội dung thông tin cần công bố và các tài liệu có liên quan

**Tổng Giám đốc**

